

Quyết định số: 28/2021/HS-GĐT
Ngày 07 tháng 5 năm 2021

FDVN LAW FIRM

Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

*- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;
Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: - Ông Trần Văn Tuấn;
- Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Trung Quy- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Nguyễn Thị H sinh năm 1979; trú tại tổ dân phố số 8, phố Tu H1, phường
Phương C, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; con
ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Minh H2; có chồng (đã ly hôn) và 01 con; bị
tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018.

Bị hại: Anh Bạc Cầm D sinh năm 1985; trú tại bản Gi, xã Mường Gi, huyện
Quỳnh Nh, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị S sinh năm 1959; trú tại Biệt thự liền kề số 12/14, tòa Bắc H3,
phường Trung V, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội;

2. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V1; địa chỉ: số 89 Láng H4, phường
Láng H4, quận Đống Đ1, thành phố Hà Nội.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Bùi Văn S1 bị kết án về tội “Cưỡng
đoạt tài sản” và “Bắt, giữ người trái pháp luật”).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Năm 2017, Nguyễn Thị H và anh Bạc Cầm D quen biết nhau qua Zalo
(mạng xã hội) rồi nảy sinh quan hệ tình cảm, có quan hệ tình dục với nhau 03 lần.
Ngày 01/8/2018, H nói cho D biết về việc mình có thai với D nên từ đó D không
liên lạc, không nghe điện thoại, không trả lời tin nhắn và không gặp mặt H nữa.
Ngày 4/8/2018, H nhắn tin trên Zalo với Bùi Văn S1 (người quen, thường làm

dịch vụ đòi nợ thuê) với nội dung: “*Chị muốn đánh thẳng kia quá, mối thù này không trả không được*”, S1 nhắn lại “*Ok chị*”. Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2018, H cùng nhóm của S1, M, Đ2 và A (không rõ địa chỉ M, A và Đ2) đi xe ô tô Kia Cerato màu trắng biển kiểm soát 30E-195.58 đi ăn uống rồi đến khu vực Trung Văn để tìm A D. Khoảng 22 giờ cùng ngày thì nhóm của H gặp và yêu cầu anh D lên xe ô tô để nói chuyện, anh D đồng ý.

S1 điều khiển xe ô tô đi đường gom của Đại Lộ Thăng Long thì dừng xe, anh D và H xuống xe và nói chuyện riêng với nhau. Khoảng 10 phút, thấy H khóc nên S1, Đ2 và A dùng tay, chân lao vào đánh anh D. Do thấy xe ô tô của Công an đi tuần tra nên cả nhóm đưa anh D đến quán cà phê Mimosza ở tầng 1, tòa nhà 17T2-CT2 đường Cường Kiên, phường Trung Văn để tiếp tục nói chuyện. H và D nói chuyện về việc giải quyết thai; D nói “*mai anh về nhà bố mẹ em nói chuyện*”, S1 nói “*mày không đủ tư cách*” nên H và D đi ra ghế đá để nói chuyện tiếp; H nói D phải có trách nhiệm chăm sóc H đến khi sinh đẻ xong; D nói không làm được và sẽ bồi thường tiền; H bực tức và nói “*thế thì anh vào trong kia mà nói chuyện với S1*”. D vào gặp S1 và đưa ra mức bồi thường là 20.000.000 đồng. S1 nói “*danh dự của chị tao chỉ có như thế thôi à*” thì anh D lần lượt nâng mức bồi thường lên 30.000.000 đồng, 50.000.000 đồng, 100.000.000 đồng và 150.000.000 đồng nhưng S1 vẫn không đồng ý. Lúc này, H đến và nghe thấy D nói bồi thường 150.000.000 đồng nên H nói “*anh mua xác con con anh bằng 200.000.000 đồng đi*” và yêu cầu D phải viết giấy xác nhận đã hiếp dâm H, D đi vệ sinh, H nói “*cẩn thận nó trốn*” nên khi D bỏ chạy thì Đ2 và A đuổi theo; S1 điều khiển xe ô tô của H đuổi theo khoảng 100m thì S1, Đ2, A bắt được D, ép lên xe ô tô rồi S1 điều khiển xe ô tô quay lại quán để đón H và M rồi cả nhóm đưa anh D đến nhà hàng Vua cá hồi ở địa chỉ số 22 tổ 3 khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội. Trên đường đi, S1 gọi điện thoại cho anh Hoàng Đình T là đầu bếp nhà hàng Vua Cá hồi mở cửa cho S1 vào để giải quyết việc riêng. Khi đến nơi, cả nhóm đưa anh D vào ngồi tại bàn uống nước ở tầng 1 để nói chuyện rồi H ra xe ô tô lấy giấy, bút và đưa cho anh D. Trong lúc H ra ngoài, Đ2 dọa dùng dao chặt tay D. Khi H mang giấy, bút vào thì nhóm của S1 đưa anh D xuống tầng hầm để ép viết giấy, H ngồi một mình ở tầng 1 để sạc pin điện thoại. Tại tầng hầm, S1 yêu cầu D viết giấy xác nhận hiếp dâm H, do anh D không nhớ thời gian địa điểm quan hệ tình dục lần đầu với H nên S1 bảo người gọi H xuống hầm. H1 xuống nói anh D cưỡng bức H vào ngày 11/7/2018 tại khu đường 70, phường Phương C, Nam Từ L, Hà Nội. Sau đó, H cùng S1 tiếp tục ép anh D viết giấy xác nhận hiếp dâm và giấy nhận tiền 200.000.000 đồng rồi đưa cho S1 cầm, S1 để giấy vào xe ô tô của H. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 7/8/2018, S1 lái xe chở cả nhóm và anh D về phường Trung V rồi anh D xuống xe. Ngày 08/8/2018, anh Bạc Cầm D đến Công an phường Trung Văn trình báo sự việc nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019, Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170; khoản 1 Điều 157; khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị H 07 năm 06 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, 08

tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 08 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ (từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018).

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải liên đới bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 7.450.000 đồng.

Về vật chứng: áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị định 163/2006/NĐ-CP của Chính phủ về giao dịch bảo đảm tuyên trả cho bà Vũ Thị S 01 chiếc xe ô tô hãng Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn S1, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/9/2019, Nguyễn Thị H kháng cáo kêu oan, không phạm tội và đề nghị hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 927/2019/HSPT ngày 25/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Thị H; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170; khoản 1 Điều 157; điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị H 07 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, 08 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ (từ ngày 09/8/2018 đến ngày 17/8/2018); áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Thị H và Bùi Văn S1 phải liên đới bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Bạc Cầm D là 7.450.000 đồng (trong đó, mỗi bị cáo phải bồi thường $\frac{1}{2}$ là 3.725.000 đồng); áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị định 163/2006/NĐ-CP của Chính phủ về giao dịch bảo đảm tuyên trả cho bà Vũ Thị S 01 chiếc xe ô tô hãng Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 31/QĐ-VC1-HS ngày 24/11/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 927/2019/HSPT ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy phần xử lý vật chứng của Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 927/2019/HSPT ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 31/QĐ-VC1-HS ngày 24/11/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo hướng: Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 927/2019/HSPT ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội về phần xử lý vật chứng vụ án để điều tra lại, xác định chủ sở hữu của chiếc xe ô tô hãng Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682 để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tội danh:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đơn xin đầu thú của bị cáo phù hợp với lời khai của đồng phạm là bị cáo Bùi Văn S1, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/8/2018 đến 02h30 phút ngày 7/8/2018, Nguyễn Thị H, Bùi Văn S1 cùng các đối tượng khác là M, Đ2, Anh (hiện chưa xác định được địa chỉ của M, Đ2, Anh) đã có hành vi bắt, giữ anh Bạc Cầm D trái pháp luật từ quán cà phê Mimosza ở tầng 1 tòa 17T2-CT2 đường Cường Kiên, phường Trung V, quận Nam Từ L đến nhà hàng Vua cá hồi ở số 22 tổ 3 khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và dùng thủ đoạn uy hiếp tinh thần, đe dọa, ép buộc anh D phải viết giấy nhận hiệp dân và viết giấy nhận nợ 200.000.000 đồng. Tòa án các cấp đã kết án Nguyễn Thị H và Bùi Văn S1 về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Về vật chứng là xe ô tô Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682.

- Về nguồn gốc chiếc xe:

Lời khai Nguyễn Thị H tại Cơ quan điều tra khai nhận chiếc xe ô tô là của di ruột của H là bà Vũ Thị S, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bà Vũ Thị S về nguồn gốc chiếc xe ô tô Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682. Đồng thời, bà S cũng cung cấp biên bản thỏa thuận ngày 28/8/2016 giữa bà S và H về việc bà S giao tiền và nhờ H đứng tên mua, đăng ký xe ô tô. Biên bản có chữ ký của H và bà S, không có công chứng, chứng thực.

Theo phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 26/9/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội thì chiếc xe ô tô hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682 chủ xe là Nguyễn Thị H, hiện đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V1 (VP Bank)- Chi nhánh Kinh Đ3, số 292 đường Tây S1, phường Trung L1, quận Đống Đ4, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng cho vay số LN709270252912 ngày 02/10/2017 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay ngày 05/4/2019 với tổng số tiền 417.000.000 đồng.

Như vậy, theo hợp đồng thế chấp giữa ngân hàng và Nguyễn Thị H; giấy tờ xe đều đứng tên chủ sở hữu xe là Nguyễn Thị H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ L căn cứ vào biên bản thỏa thuận ngày 28/8/2016 giữa bà Vũ Thị S và Nguyễn Thị H (giấy thỏa thuận không có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền) về việc bà Vũ Thị S giao tiền và nhờ H đứng tên mua, đăng ký xe ô tô và H có quyền thế chấp xe vay vốn để ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe ô tô cho bà Vũ Thị S và ngày 19/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ L lập biên bản tạm giao tài sản là chiếc ô tô Kia Cerato màu trắng biển kiểm soát 30E-195.58 cho bà S quản lý là chưa có căn cứ.

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKSNT ngày 09/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ L đã Quyết định hủy bỏ Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 18/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ L. Ngày 10/01/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ L đã thu giữ chiếc xe ô tô hiệu Kia Cerato màu trắng biển kiểm soát 30E-195.58 do bà Vũ Thị S quản lý để phục vụ điều tra nhưng ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ L tiếp tục tạm giao cho bà S quản lý đến khi có phán quyết của Tòa án là không đúng.

Mặc dù, bà S cam kết không mua bán, cầm cố xe, và phải chấp hành khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền nhưng bà S đã cho Bùi Thanh T1 mượn xe để T1 cho Nguyễn Thị Phương Th thuê xe từ ngày 15/01/2019 đến 15/6/2019 và Th cho người khác mượn cầm cố làm mất xe ô tô, hiện chưa tìm thấy nhưng Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đều tuyên trả lại chiếc xe cho bà Vũ Thị S là không có căn cứ.

- Đối với việc thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58 tại ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam- Thịnh V1 (VP Bank):

Ngày 02/10/2017, H có thế chấp chiếc xe ô tô trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam- Thịnh V1 (VP Bank) để vay 417.000.000 đồng nhưng việc thế chấp chiếc xe ô tô trên không đồng nghĩa với việc H đã chuyển giao quyền sở hữu và quyền quản lý chiếc xe ô tô cho Ngân hàng VP Bank bởi theo quy định tại Điều 161, Điều 165, Điều 221, Điều 237, Điều 299, Điều 317, Điều 320, Điều 321, Điều 322 và Điều 323 Bộ luật Dân sự thì “thế chấp tài sản” chỉ là biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và khi thế chấp thì không phải chuyển giao tài sản thế chấp cho bên nhận thế chấp, mà tài sản thế chấp vẫn do bên thế chấp (hoặc do bên thứ 3) giữ. Mặt khác, Hợp đồng thế chấp giữa Nguyễn Thị H với Ngân hàng VP Bank vẫn đang có hiệu lực và chưa đến giai đoạn xử lý tài sản bảo đảm. Do đó, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 30E-195.58, số khung 085195, số máy 542682 vẫn thuộc sở hữu Nguyễn Thị H. Ngân hàng VP Bank chưa phải là chủ sở hữu cũng như không phải là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe này.

Do đó, cần điều tra, xác minh, truy tìm và làm rõ về chủ sở hữu của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu trắng, biển kiểm soát 30E-195.58 để từ đó quyết định về xử lý vật chứng đối với chiếc xe trên theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 31/QĐ-VC1-HS ngày 24/11/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội

2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm 927/2019/HSPT ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội về phần xử lý vật chứng để điều tra lại. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để điều tra lại theo thủ tục chung.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội (kèm HSVA);
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- TAND quận Nam Từ L;
- VKSND quận Nam Từ L;
- Cơ quan THA hình sự CA tp Hà Nội;
- Trại giam số 5 (02 bản giao cho Nguyễn Thị H 01 bản);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP-VP; Phòng 1; hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học